

Ngày 19/10/2017

**TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY**
**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**
**DIG:** Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 4,5%

DIG - Tổng CTCP Đầu tư và Phát triển Xây dựng - Ngày 30/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 31/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 4,5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 15/11/2017.

**SFG:** Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%

SFG - CTCP Phân bón Miền Nam - Ngày 17/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 20/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%, thanh toán bắt đầu từ ngày 12/12/2017.

**VAF:** Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

VAF - CTCP Phân lân nung chảy Văn Điển - Ngày 14/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 15/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 05/12/2017.

**HU1:** Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%

HU1 - CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD1 - Ngày 26/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 27/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/11/2017.

**TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ**

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 160.16	23,157.60
	Nasdaq	↑ 0.56	6,624.22
	S&P 500	↑ 1.90	2,561.26
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 26.70	7,542.87
	DAX	↑ 47.97	13,043.03
	CAC 40	↑ 22.44	5,383.81
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 84.50	21,447.55
	Hang Seng	↑ 58.84	28,770.60
	Shanghai	↓ -4.13	3,377.66

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 19/10/2017

**TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT**
**5 lĩnh vực có cơ hội tăng trưởng và đầu tư hàng đầu Việt Nam**

Ấn phẩm "Spotlight on Viet Nam" (Tiêu điểm Việt Nam) do PwC thực hiện nhân dịp Việt Nam đảm nhận vai trò chủ nhà Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á – Thái Bình Dương (APEC 2017) nhận định, Việt Nam được kỳ vọng là nền kinh tế phát triển nhanh nhất từ nay đến năm 2050. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/10/19/772265/5-linh-vuc-co-co-hoi-tang-truong-va-dau-tu-hang-dau-viet-nam.aspx>

**Sản xuất và tiêu thụ thép trong nước tháng 9 tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ**

Sản xuất và tiêu thụ thép trong nước tháng 9 tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ 2016, giá thép xây dựng đã tăng từ 300-1.000 đồng/kg tùy từng chủng loại. Xuất khẩu thép 9 tháng tiếp tục tăng. Chi tiết xin xem tại: <http://vinanet.vn/thi-truong1/tong-quan-tinh-hinh-san-xuat-tieu-thu-va-xuat-khau-thep-9-thang-2017-681565.html>

**Ngày 19/10: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.462 đồng, tăng 2 đồng so với phiên trước đó**

Tỷ giá trung tâm ngày 19/10 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.462 đồng, tăng 2 đồng so với sáng qua. Đây là phiên thứ ba liên tiếp tỷ giá này được điều chỉnh tăng. Trong khi đó, tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại sáng nay tiếp tục không có nhiều biến động. Cụ thể, Vietcombank tăng 5 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua, lên mức 22.685-22.755 đồng.

**Sáng ngày 19/10: Giá vàng SJC ở mức 36,30 - 36,50 triệu đồng/lượng**

Lúc 9h15 sáng nay (19/10), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC được niêm yết ở mức 36,3 - 36,5 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); giảm tiếp 30 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.277,6 USD/oz, giảm 7,2 USD, tương đương 0,55% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 1,28 triệu đồng/lượng, mở rộng 240 nghìn đồng so với sáng qua.

**TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT**
**Ngày 18/10: Chỉ số Dow Jones tăng 0.7%, lên 23,157.6 điểm**

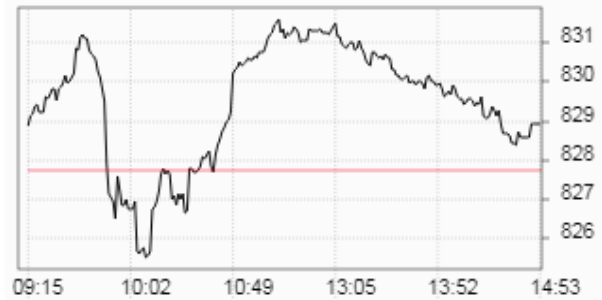
Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones tiến 160.16 điểm (tương đương 0.7%) lên 23,157.6 điểm, chỉ số S&P 500 cộng 1.9 điểm (tương đương 0.07%) lên 2,561.26 điểm và chỉ số Nasdaq Composite nhích 0.56 điểm (tương đương 0.01%) lên 6,624.22 điểm.

**Ngày 18/10: Dầu Brent tăng 0.5%, lên 58.15 USD/thùng**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 11 trên sàn Nymex tiến 16 xu (tương đương 0.3%) lên 52.04 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 12 trên sàn Luân Đôn cộng 27 xu (tương đương 0.5%) lên 58.15 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất kể từ cuối tháng 9/2017.

**TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**
**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**

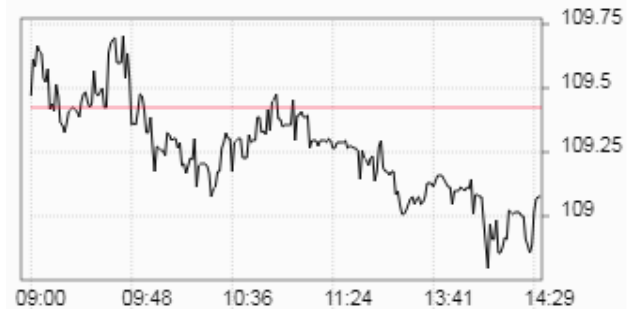
Thay đổi (điểm)	↑	<b>+1,21/+0,15%</b>
Giá trị (điểm)	↑	<b>828.93</b>
Khối lượng (cp)		<b>169,347,738</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>4,105.85</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>124</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>142</b>
Số cp đứng giá	→	<b>77</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SC5	26.3	30	30	26.3	10,150	↑ 7.0%
ROS	123.5	132.1	132.1	123.4	4,807,320	↑ 7.0%
DHA	36.2	36.2	36.2	36.2	58,090	↑ 6.9%
THI	38	38	38	38	10	↑ 6.9%
APC	45.1	51.7	51.7	45.1	581,980	↑ 6.8%

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**

Thay đổi (điểm)	↓	<b>-0,34/-0,31%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>109.08</b>
Khối lượng (cp)		<b>48,956,665</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>585.64</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>93</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>75</b>
Số cp đứng giá	→	<b>203</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DHT	73	79.2	79.2	65	127,486	↑ 10.0%
CCM	39	39.6	39.6	39	400	↑ 10.0%
TV3	37.6	37.6	37.6	37.6	200	↑ 9.9%
DP3	63.9	69.8	69.8	63.9	20,800	↑ 9.9%
CAN	23	26.9	26.9	23	9,300	↑ 9.8%

**TỔNG QUAN GD NĐTNN**

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
<b>MUA</b>	5,907,350	476,610
<b>BÁN</b>	11,466,930	197,266
<b>MUA - BÁN</b>	<b>-5,559,580</b>	<b>279,344</b>

**SÀN HCM và SÀN HN**

Ngày 19/10, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 124,82 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 128,67 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 3,85 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp...)

Ngày 19/10/2017

**TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX**

Vốn hóa thị trường (Ngày 18/10/2017): 2,120,354.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 18/10/2017): 827.72 điểm

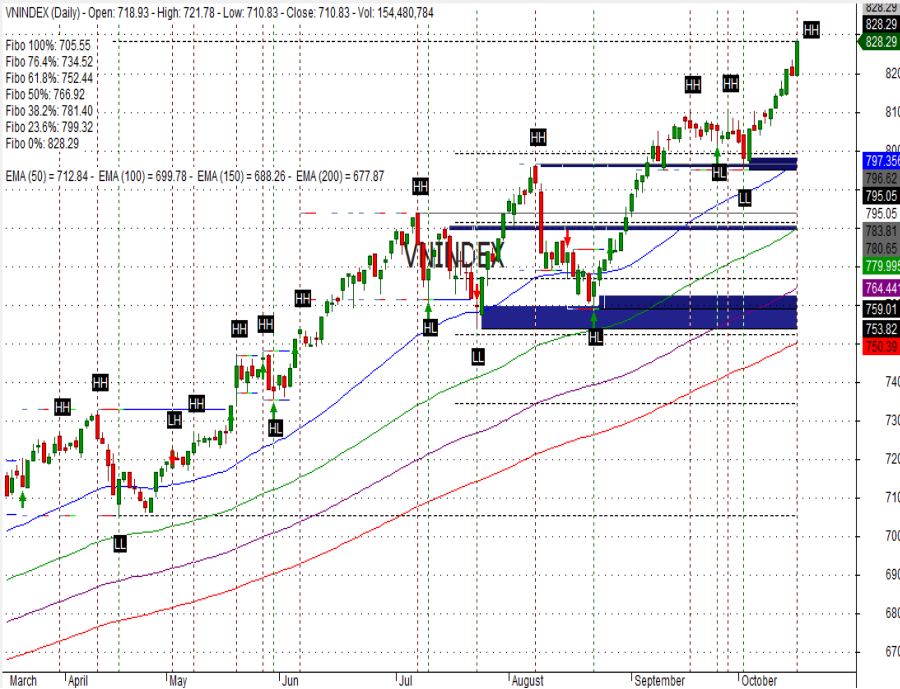
Cập nhật ngày 19/10/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	10.2%	1,451,453,429	149	148.8	-0.2	-0.1%	387,120	<b>-0.11</b>
SAB	8.5%	641,281,186	281.5	278	-3.5	-1.2%	38,990	<b>-0.87</b>
VCB	6.9%	3,597,768,575	40.7	40.5	-0.2	-0.5%	1,482,080	<b>-0.28</b>
VIC	6.8%	2,637,707,954	54.9	55	0.1	0.2%	652,270	<b>0.10</b>
GAS	6.3%	1,913,950,000	69.5	70.3	0.8	1.2%	634,880	<b>0.60</b>
PLX	3.8%	1,293,878,081	62.8	63.3	0.5	0.8%	416,860	<b>0.25</b>
BID	3.5%	3,418,715,334	21.4	21.25	-0.2	-0.7%	2,221,120	<b>-0.20</b>
CTG	3.4%	3,723,404,556	19.5	19.5	0.0	0.0%	1,161,020	<b>0.00</b>
MSN	3.1%	1,147,496,374	56.7	56	-0.7	-1.2%	2,887,020	<b>-0.31</b>
VPB	2.6%	1,332,689,035	41.3	41.1	-0.2	-0.5%	1,057,180	<b>-0.10</b>
ROS	2.5%	430,000,000	123.5	132.1	8.6	7.0%	4,807,320	<b>1.44</b>
HPG	2.3%	1,264,255,417	38.4	37.8	-0.6	-1.6%	3,847,220	<b>-0.30</b>
MBB	1.9%	1,712,740,909	23.1	22.6	-0.5	-2.2%	6,304,060	<b>-0.34</b>
BVH	1.8%	680,471,434	56.1	56.1	0.0	0.0%	216,520	<b>0.00</b>
NVL	1.7%	589,369,234	62.6	62.9	0.3	0.5%	1,793,200	<b>0.07</b>
VJC	1.6%	300,000,000	111.1	111.2	0.1	0.1%	764,160	<b>0.01</b>
BHN	1.2%	231,800,000	109.4	114	4.6	4.2%	18,960	<b>0.42</b>
FPT	1.1%	461,723,054	50.5	50.6	0.1	0.2%	977,340	<b>0.02</b>
MWG	0.9%	153,950,927	128.5	132	3.5	2.7%	643,740	<b>0.21</b>
STB	0.8%	1,485,215,716	11.4	11.5	0.1	0.9%	2,164,080	<b>0.06</b>

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

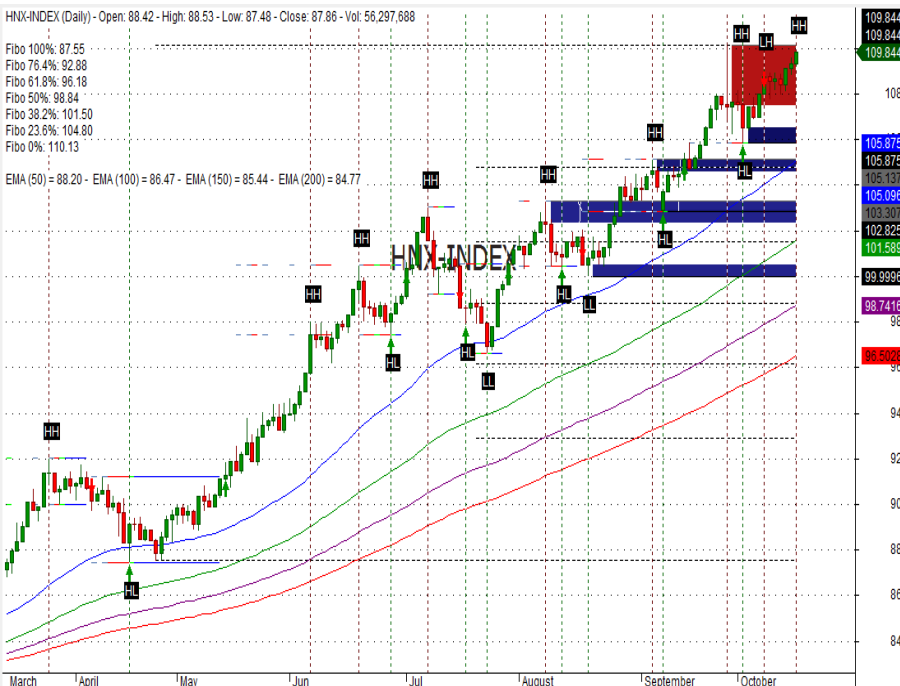
## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-INDEX



30% cash	70% stocks		
Vùng mua:	820 - 825	Vùng chốt lời ngắn hạn:	830 - 835

### HNX-INDEX



30% cash	70% stocks		
Vùng mua:	108.0 - 109.0	Vùng chốt lời ngắn hạn:	110.0 - 111.0

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 830 - 835 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 820 - 825 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 820. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 810 - 815 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 830 - 835 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 840 - 845 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	↑
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	↑
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	↑

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 110.0 - 111.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 108.0 - 109.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 108.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 106.0 - 107.0.

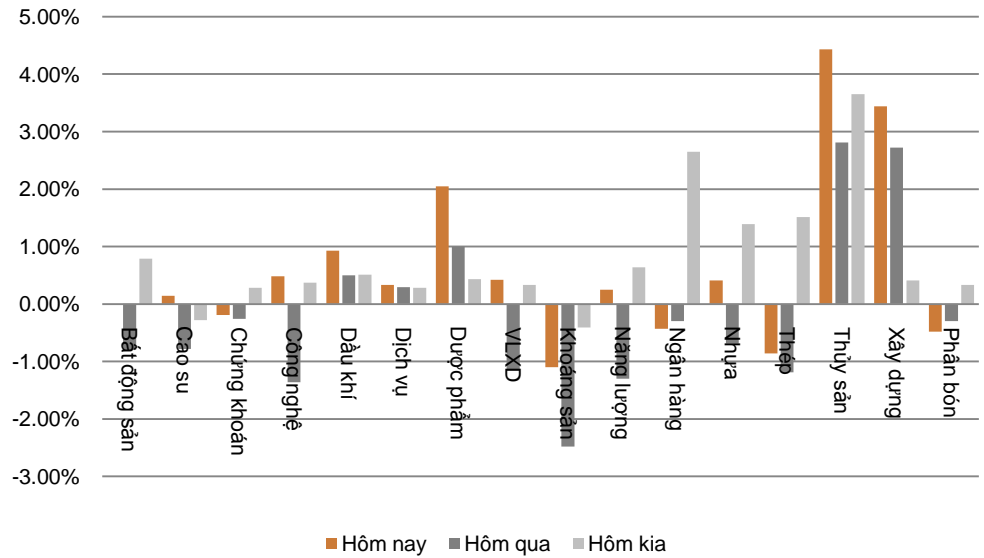
Trong kịch bản tích cực, vùng 110.0 - 111.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 112.0 - 113.0 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	↑
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	↓
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↓ MFI	↑ Volume	↑

Ngày 19/10/2017

**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH**

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	→ 0.00%
Cao su	↑ 0.14%
Chứng khoán	↓ -0.19%
Công nghệ	↑ 0.48%
Dầu khí	↑ 0.93%
Dịch vụ	↑ 0.33%
Dược phẩm	↑ 2.05%
VLXD	↑ 0.42%
Khoáng sản	↓ -1.10%
Năng lượng	↑ 0.25%
Ngân hàng	↓ -0.43%
Nhựa	↑ 0.41%
Thép	↓ -0.86%
Thủy sản	↑ 4.43%
Xây dựng	↑ 3.44%
Phân bón	↓ -0.48%

**BIỂU ĐỒ NGÀNH**

**CHI TIẾT NGÀNH**

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Công nghệ	FPT	50.5	50.6	↑ 0.1	↑ 0.2%	977,340
	FOX	72.1	73.5	↑ 1.4	↑ 1.9%	300
	CMG	18.65	18.2	↓ -0.5	↓ -2.4%	78,260
Dầu khí	GAS	69.5	70.3	↑ 0.8	↑ 1.2%	634,880
	PLX	62.8	63.3	↑ 0.5	↑ 0.8%	416,860
	PVI	32	32.1	↑ 0.1	↑ 0.3%	230,500
Dược phẩm	DHG	111.9	116.5	↑ 4.6	↑ 4.1%	504,930
	TRA	117	116.5	↓ -0.5	↓ -0.4%	1,580
	DMC	111	113	↑ 2.0	↑ 1.8%	4,180
Thủy sản	MPC	95	109	↑ 14.0	↑ 14.7%	7,300
	VHC	48.5	48.4	↓ -0.1	↓ -0.2%	72,690
	SEA	15.3	15.3	→ 0.0	→ 0.0%	2,000
Xây dựng	ROS	123.5	132.1	↑ 8.6	↑ 7.0%	4,807,320
	CTD	213	213	→ 0.0	→ 0.0%	62,690
	VCG	22.3	22.4	↑ 0.1	↑ 0.5%	1,238,800

Cập nhật ngày 19/10/2017

Ngày 19/10/2017

**ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH**

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↓ -0.01%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↓ -1.85%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sản phẩm sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 0.93%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 0.13%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 2.50%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↓ -1.17%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 5.19%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↓ -0.51%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↓ -0.03%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↓ -0.01%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 2.34%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↑ 1.11%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↓ -2.24%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 19.55%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 7.80%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↓ -0.76%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 19/10/2017

Ngày 19/10/2017

**GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI**

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	51.6923 ↓	-0.79% ↑	2.19% ↑	2.57% ↑	2.53%	19/10/2017
Brent	57.3289 ↓	-1.22% ↑	1.83% ↑	1.76% ↑	11.48%	19/10/2017
Natural gas	2.8571 ↑	0.25% ↓	-4.40% ↓	-7.64% ↓	-9.03%	19/10/2017
Gasoline	1.6409 ↓	-0.32% ↑	3.60% ↓	-0.90% ↑	9.80%	19/10/2017
Heating oil	1.7879 ↓	-0.86% ↑	1.21% ↓	-1.12% ↑	14.57%	19/10/2017
Ethanol	1.4144 ↑	0.07% ↓	-0.82% ↓	-8.04% ↓	-11.16%	19/10/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1281.25 ↑	0.25% ↓	-0.90% ↓	-1.48% ↑	1.26%	19/10/2017
Silver	17.0067 ↑	0.27% ↓	-0.92% ↓	-0.68% ↓	-2.84%	19/10/2017
Platinum	916.24 ↓	-0.19% ↓	-1.80% ↓	-2.63% ↓	-1.90%	19/10/2017
Palladium	960.5 ↑	0.47% ↓	-1.23% ↑	5.60% ↑	52.66%	19/10/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,566.00 →	0.00% ↑	2.89% ↑	0.64% ↑	20.46%	19/10/2017
Tea	3.69 →	0.00% ↑	0.54% ↑	14.02% ↑	13.68%	19/10/2017
Soybeans	982.3163 ↓	-0.03% ↓	-0.98% ↑	1.27% ↑	0.70%	19/10/2017
Wheat	429.5002 ↓	-0.12% ↓	-0.22% ↓	-4.49% ↑	3.01%	19/10/2017
Cotton	67.76 ↑	0.19% ↓	-1.41% ↓	-3.89% ↓	-4.70%	19/10/2017
Rice	11.8676 ↓	-0.80% ↓	-1.39% ↓	-7.14% ↑	14.06%	19/10/2017
Cheese	1.728 →	0.00% ↑	0.23% ↑	4.35% ↑	9.23%	19/10/2017
Palm Oil	2708 ↓	-0.95% ↓	-0.81% ↓	-2.80% ↓	-1.71%	19/10/2017
Milk	16.62 ↓	-1.07% ↓	-0.42% ↑	2.21% ↑	12.91%	19/10/2017
Cocoa	2067 ↑	0.15% ↓	-1.43% ↑	5.19% ↓	-24.12%	19/10/2017
Rubber	195.1 ↑	3.23% ↓	-4.92% ↓	-7.10% ↑	12.00%	19/10/2017
Orange Juice	149.85 ↓	-0.30% ↓	-7.84% ↓	-1.51% ↓	-23.60%	19/10/2017
Coffee	124.3 ↑	0.12% ↓	-1.97% ↓	-7.20% ↓	-21.25%	19/10/2017
Lumber	423.7 ↓	-1.12% ↑	3.54% ↑	10.97% ↑	34.47%	19/10/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	111.475 ↑	0.27% ↓	-2.02% ↑	3.24% ↑	16.09%	19/10/2017
Bitumen	2396 ↓	-0.08% ↓	-0.99% ↑	3.99% ↑	34.30%	19/10/2017
Steel	3695 ↓	-1.36% ↓	-4.03% ↓	-8.77% ↑	52.37%	19/10/2017
Cobalt	59750 →	0.00% →	0.00% ↓	-2.47% ↑	107.89%	19/10/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 19/10/2017

**DANH MỤC CỦA CANSLIM**
**CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú	
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.4	24.1	↑ 78.5%	↑ 14.1%	04/05/2017		
Trung bình:							↑	14.1%		

**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT	
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016	
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016	
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016	
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016	
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016	
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016	
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017	
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017	
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017	
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017	
Trung bình:							↑	31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

**NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC**

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt), VGT (triển vọng tốt), CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm), VGS (giá thép phục hồi), NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án), HHG (triển vọng tốt), PVD (giá dầu phục hồi), SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh), VSC (cơ bản tốt), SCR (triển vọng tốt), DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT), VJC (Dự kiến tăng giá vé máy bay).



Ngày 19/10/2017

**BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 19/10/2017

## BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 19/10/2017

**BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 19/10/2017

**LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT**

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
19/10/2017	20/10/2017	03/11/2017	TMS	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	58.5	0 (0%)
19/10/2017	20/10/2017	28/11/2017	PEC	UPCoM	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 50:3	10	0 (0%)
19/10/2017	20/10/2017	n/a	CMP	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	10.1	0 (0%)
19/10/2017	20/10/2017	#REF!	DIC	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 300 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	19/10/2017	LDG	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 53,500,294 CP	16.25	0 (0%)
19/10/2017	20/10/2017	15/11/2017	PWS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 250 đồng/CP	10.8	0 (0%)
19/10/2017	20/10/2017	03/11/2017	KDF	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	-0.5 (-0.85%)	-0.5 (-0.85%)
n/a	n/a	19/10/2017	DNA	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 48,660,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	20/10/2017	FBC	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 3,700,000 CP	n/a	n/a
20/10/2017	23/10/2017	n/a	CDO	HOSE	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2017	n/a	n/a
n/a	n/a	20/10/2017	SAL	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 8,310,000 CP	n/a	n/a
20/10/2017	23/10/2017	01/11/2017	VHF	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	17.9	0.6 (3.47%)
20/10/2017	23/10/2017	n/a	CNN	UPCoM	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2017	n/a	n/a
n/a	n/a	20/10/2017	HUT	HNX	Giao dịch bổ sung - 10,624,000 CP	11.7	-0.2 (-1.68%)
20/10/2017	23/10/2017	n/a	SCR	HOSE	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 7%	10.9	-0.1 (-0.91%)
n/a	n/a	21/10/2017	VMD	HOSE	Giao dịch bổ sung - 3,500,000 CP	27	0 (0%)
n/a	n/a	23/10/2017	STV	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 4,487,250 CP	13.8	0 (0%)
23/10/2017	24/10/2017	15/11/2017	PPS	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,420 đồng/CP	10.7	0 (0%)
23/10/2017	24/10/2017	n/a	DCT	UPCoM	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2017	1.8	0 (0%)
23/10/2017	24/10/2017	n/a	PIS	UPCoM	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2017	14	0 (0%)
23/10/2017	24/10/2017	10/11/2017	IN4	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	66.5	0 (0%)
n/a	n/a	23/10/2017	SSI	HOSE	Giao dịch bổ sung - 10,000,000 CP	25	0.2 (0.81%)

Cập nhật ngày 19/10/2017

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO**

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.